|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Công ty TNHH CÔNG NGHỆ 5T**   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **5t** | **0** | **6** | **0** | **3** | **2** | **5** |   Số | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc** |

**HỢP ĐỒNG CUNG CẤP THIẾT BỊ**

*Hôm nay, ngày 06 tháng 03 năm 2025, tại Tp. Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:*

**Bên Mua:**

Đại diện : Chức vụ:

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Số tài khoản Đồng VN:

**Bên Bán:**

Đại diện: (Bà) **HỶ VĂN WA** Chức vụ: Giám đốc

Điện thoại : 0909.472.990

Địa chỉ : 14/10 đường Nguyễn Văn Lượng, Phường 6, Quận GòVấp, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

VPGD : 525/20 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh,VN

Mã số thuế : 0317998228

Số tài khoản Đồng VN: **998228 - NH Techcombank - Chi Nhánh Bắc Hải**

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán thiết bị (sau đây gọi là “Hợp đồng”) với các điều kiện và điều khoản sau:

**Điều 1: Hàng hóa và Giá trị Hợp đồng**

Bên Bán đồng ý bán cho Bên Mua các thiết bị (gọi tắt là Hàng hóa) có chi tiết, qui cách, theo chủng loại, số lượng như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã hàng** | **Đơn Vị** | **Số lượng** | **Đơn giá** | **Thành tiền** | **TTHH** | **BH** |
| **(VNĐ)** | **(VNĐ)** |
| **1** | **Netgate 8200** | **Unit** | **1** | **56000000** | **56000000** |  |  |
| **Tổng** | | | | | | 56,000,000 VNĐ | |  |  |  |
| **VAT 10%** | | | | | | 5,600,000 VNĐ | |  |  |
| **Tổng giá trị đơn hàng** | | | | | | 61,600,000 VNĐ | |  |  |

Giá trị hợp đồng **61,600,000 VNĐ**

***(Bằng chữ: : Năm mươi năm tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi chín đồng).***

Hàng hóa mới 100% theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

**Điều 2: Thanh toán**

* 1. Bên Mua thanh toán cho Bên Bán thành 02 đợt:
* Đợt 01: Bên Mua thanh toán cho Bên Bán tạm ứng 30% tổng giá trị đơn hàng với số tiền **18,480,000 VNĐ** (đã bao gồm VAT) sau khi hai bên ký Hợp đồng.
* Đợt 02: Bên Mua thanh toán cho Bên Bán 70% còn lại với số tiền **43,120,000 VNĐ** (đã bao gồm VAT) trước khi Bên Bán bàn giao đầy đủ hàng hóa cùng với chứng từ có liên quan.

Chứng từ thanh toán gồm:

* Hoá đơn GTGT.
* Biên bản bàn giao có đại diện hai bên ký.
  1. Hình thức thanh toán: chuyển khoản vào tài khoản của Bên Bán nêu tại Hợp đồng.
  2. Đồng tiền thanh toán: tiền đồng Việt Nam.

**Điều 3: Địa điểm, thời hạn giao nhận hàng hóa.**

1. Địa điểm giao, nhận Hàng hóa: tại địa chỉ Bên Mua.
2. Thời gian giao hàng: Thiết bị có hàng sẵn được giao trong vòng 2-3 ngày. Trước khi giao hàng, Bên Bán có nghĩa vụ thông báo trước cho Bên Mua ít nhất 01 ngày để Bên Mua chuẩn bị cho việc nhận hàng.
3. Hàng hoá được giao cùng các tài liệu sau:

* Biên bản bàn giao hàng hoá có chữ ký đại diện của hai Bên;
* Hóa đơn tài chính Hợp lệ.
  1. Bên Mua thừa nhận và cam kết chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc giao nhận hàng và giấy tờ liên quan do người được chỉ định nhận hàng Bên Mua thực hiện.
  2. Người được chỉ định có trách nhiệm thực hiện đúng theo nội dung giao nhận hàng hóa.
  3. Trường hợp tất cả người được chỉ định nhận Hàng hóa, người đại diện giao dịch Bên Mua đều vắng mặt thì người đại diện Bên Mua nhận bàn giao hàng phải ghi rõ họ tên, số CMND, chức vụ và đóng dấu xác nhận của Công ty vào Biên bản bàn giao Hàng hóa.
  4. Trường hợp có bất kỳ thay đổi nào liên quan đến thông tin người được chỉ định nhận Hàng hóa, trong vòng 03 ngày, Bên Mua có trách nhiệm thông báo cụ thể bằng văn bản đến cho người đại diện hợp pháp của Bên Bán.

**Điều 4: Bảo hành sản phẩm**

* 1. Bên Bán chịu trách nhiệm bảo hành trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa theo tiêu chuẩn Nhà sản xuất nếu các hư hỏng thuộc lỗi Nhà sản xuất.
  2. Điều kiện bảo hành:
     1. Sản phẩm phải còn thời hạn bảo hành và tem bảo hành còn nguyên vẹn.
     2. Không bị các yếu tố vật lý, hoá học bên ngoài tác động lên thiết bị.
     3. Sản phẩm không bị mất, rách, mờ số serial, seal, label, tem của nhà sản xuất.
     4. Sản phẩm không bị côn trùng, bụi, nước vào bên trong gây tổn hại đến linh kiện, không bị cháy, nổ IC, bo mạch, điện trở, tụ điện.
     5. Khi mang đến bảo hành phải mang theo cả thiết bị và bộ chuyển đổi nguồn (Adapter) nếu có.
  3. Thời hạn xử lý bảo hành:
     1. Các sản phẩm có lỗi trong thời gian 14 ngày đầu tính từ lúc xuất hàng và không có trầy trước hay biến dạng sẽ áp dụng chế độ 1 đổi 1.
     2. Thời gian thực hiện bảo hành tối đa không quá 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận thiết bị bảo hành.
     3. Trong một số trường hợp đặc biệt phải gửi đến Hãng sản xuất để thay thế hoặc tìm nguyên nhân, thời gian bảo hành có thể lâu hơn nhưng không quá 45 ngày. Bên Bán sẽ thông báo trước cho bên Mua về ở trường hợp này.
  4. Địa điểm bảo hành:

Công ty TNHH CÔNG NGHỆ 5T

Địa chỉ: 525/20 Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Người liên hệ : Nguyễn Ý Mỹ Tuyền

Số điện thoại : 036.486.1598

* 1. Bên Mua có trách nhiệm vận hành và bảo quản máy móc, thiết bị theo đúng tài liệu kỹ thuật kèm theo của nhà sản xuất. Trong trường hợp Bên Mua sử dụng không đúng kỹ thuật hoặc trong các trường hợp quy định tại khoản 4 điều này, Bên Mua phải chịu 100% chi phí để khắc phục sự cố.
  2. Bên Bán được miễn trách nhiệm bảo hành trong các trường hợp sau:
     1. Hoả hoạn, động đất, sét đánh hoặc các thiên tai khác.
     2. Thiết bị bị sốc điện, chập điện, bị vào nước, bị chuột cắn…
     3. Bên Mua không đảm bảo các yêu cầu về an toàn kỹ thuật trong quá trình sử dụng và không tuân theo các hướng dẫn sử dụng của Bên Bán.

**Điều 5: Trách nhiệm và quyền hạn của hai bên trong hợp đồng**

1. Quyền và trách nhiệm của Bên Mua:
   * 1. Nhận hàng đúng thời hạn, địa điểm, chủng loại, số lượng và các giấy tờ kèm theo được quy định tại các điều khoản trong Hợp đồng này như sau:

* Biên bản bàn giao hàng hoá có chữ ký đại diện của hai Bên;
* Hóa đơn tài chính Hợp lệ.
  + 1. Thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Điều 2 nêu trên.
    2. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này.

1. Quyền và trách nhiệm của Bên Bán:
2. Giao hàng đúng thời hạn, địa điểm, chủng loại, số lượng và các giấy tờ kèm theo được quy định tại các điều khoản trong hợp đồng này.
3. Nhận tiền thanh toán từ Bên Mua theo thời hạn được quy định tại Điều 2 nêu trên.
4. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này.

**Điều 6: Phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại**

* 1. Bên Mua cam kết thanh toán đúng hẹn như đã nêu trên. Trong trường hợp Bên Mua không thể thanh toán đúng hẹn, Bên Mua sẽ chịu phạt 0.05%/ngày theo tổng giá trị chậm thanh toán tính từ ngày đến hạn thanh toán. Mức phạt tối đa không quá 8% tổng giá trị hợp đồng.
  2. Bên Bán cam kết giao hàng đúng hẹn như đã nêu ở trên. Trường hợp Bên Bán giao hàng trễ hẹn, Bên Bán sẽ chịu phạt 0.05%/ngày theo tổng giá trị hợp đồng cho mỗi ngày giao hàng chậm. Mức phạt tối đa không quá 8% tông giá trị hợp đồng.
  3. Trong trường hợp Bên Mua nhận hàng chậm so với thời hạn quy định thì Bên Mua sẽ chịu phạt 0,05% tổng giá trị hàng nhận chậm cho 01 ngày nhận hàng chậm (kể từ ngày thứ 22). Bên Mua có nghĩa vụ thanh toán cho Bên Bán toàn bộ các chi phí lưu kho, bãi; chi phí trông giữ hàng hóa và các chi phí hợp lý khác (nếu có) với điều kiện Bên Mua tuân thủ thời hạn báo trước tại Điều 3.2 Hợp đồng.
  4. Nếu Bên Bán cung cấp hàng giả, hàng nhái thì Bên Bán phải hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của Pháp luật.
  5. Nếu Bên nào đơn phương chấm dứt Hợp đồng không thuộc trường hợp tại Điều 7 thì sẽ phải chịu phạt số tiền tương đương 8% Giá trị hợp đồng.
  6. Nếu một trong hai Bên không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các điều khoản quy định trong hợp đồng mà gây thiệt hại cho Bên kia, Bên bị thiệt hại có quyền yêu cầu phía Bên kia bồi thường các khoản thiệt hại theo quy định của pháp luật hoặc bồi thường một khoản tiền do các Bên thỏa thuận.

**Điều 7: Hiệu lực, chấm dứt hợp đồng.**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hợp đồng được chấm dứt trong các trường hợp sau:
   * 1. Quyền và nghĩa vụ của các Bên trong Hợp đồng này đã hoàn thành;
     2. Do hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản;
     3. Các trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Hợp đồng này
     4. Nếu một trong hai Bên vi phạm các quy định trong hợp đồng, Bên vi phạm phải khắc phục các thiệt hại (nếu có), sửa chữa các vi phạm trong vòng 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận thông báo yêu cầu của phía bên bị vi phạm. Nếu quá thời gian khắc phục nêu trên mà các vi phạm vẫn chưa được khắc phục, Bên bị vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.
     5. Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật

**Điều 8: Bất khả kháng**

* 1. Bất khả kháng là bất kỳ hoàn cảnh, tình huống nào phát sinh vượt ngoài tầm kiểm soát của mỗi Bên mà các Bên không thực hiện được nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng. Bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn bởi: (a) Dịch bệnh, (b) Chiến tranh (dù có tuyên chiến hay không), hành vi phong tỏa hoặc thái độ thù địch, hoạt động khủng bố, phản loạn, bạo động hoặc hành vi nguy hiểm công cộng, (c) Bãi công hoặc tranh chấp lao động, (d) Phát nổ, hỏa hoạn, động đất, bão lụt hoặc thiên tai khác, (e) Pháp luật, quy định, pháp lệnh hoặc tuyên bố của các cơ quan chính quyền, phán quyết hoặc mệnh lệnh của tòa án.
  2. Một Bên vì trường hợp bất khả kháng mà phải tạm ngưng thực hiện nghĩa vụ ghi trong Hợp đồng này, thì phải ngay lập tức thông báo bằng văn bản cho Bên kia về nguyên nhân của việc tạm ngưng, dự kiến thời gian và biện pháp khắc phục ảnh hưởng của trường Hợp bất khả kháng. Bên đó phải áp dụng mọi hành động hợp lý cần thiết để khắc phục hoặc giảm bớt ảnh hưởng của trường hợp bất khả kháng và phải nhanh chóng khôi phục việc thực hiện nghĩa vụ Hợp đồng này trong thời gian hợp lý nhất.
  3. Nếu trường hợp bất khả kháng không thể khắc phục trong 45 (bốn mươi năm) ngày, thì một Bên bất kỳ có thể thông báo trước 15 (mười năm) ngày cho Bên kia để chấm dứt Hợp đồng này.

**Điều 9: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp**

## Hợp đồng này được điều chỉnh và diễn giải theo Pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

## Bất cứ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp Đồng này (“Tranh chấp”) trước tiên sẽ được Các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp tranh chấp không được giải quyết bằng thương lượng, hòa giải thì Mỗi Bên đều có thể đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền của Việt Nam. Phán quyết của Tòa án là cuối cùng và buộc Các Bên phải thi hành.

**Điều 10: Kế thừa**

* 1. Hợp đồng này có giá trị kế thừa trong trường hợp Mỗi Bên hoặc Hai Bên thay đổi tên, đơn vị chủ quản, cổ đông/thành viên hoặc người đại diện theo Pháp luật.
  2. Hợp đồng này là quyền lợi và trách nhiệm có giá trị kế thừa trong trường hợp Bên Bán và/hoặc Bên Mua có sự chuyển giao quản lý hoặc chuyển nhượng Hợp đồng này cho Bên thứ ba.

**Điều 11: Các điều khoản khác**

* 1. Các vấn đề phát sinh hoặc chưa quy định cụ thể tại Hợp đồng này được thể hiện bằng phụ lục hợp đồng có xác nhận của Hai Bên.
  2. Các đề mục trong Hợp đồng này là chỉ để tiện tham khảo chứ không quy định, thay đổi hoặc ảnh hưởng đến bất kỳ điều khoản chi tiết nào của Hợp đồng này.
  3. Nếu có bất kỳ phần, khoản mục hoặc điều khoản nào của Hợp đồng này bị tuyên bố là bất hợp pháp, vô hiệu, không có hiệu lực thi hành thì các điều khoản còn lại của Hợp đồng này vẫn có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành.
  4. Việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn Hợp đồng này phải thực hiện bằng văn bản và được Các bên chính thức ký kết. Các Phụ lục kèm theo Hợp đồng này hoặc bất kỳ các bản bổ sung và sửa đổi nào được ký kết hợp lệ là một bộ phận của Hợp đồng này và có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành như Hợp đồng này.
  5. Sau khi hai Bên thực hiện xong các điều khoản đã nêu trong Hợp đồng thì Hợp đồng được thanh lý.
  6. Hợp đồng này được hai Bên thống nhất lập thành 02 (hai) bản bằng Tiếng Việt, mỗi Bên giữ 01 (một) bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**ĐẠI DIỆN BÊN MUA ĐẠI DIỆN BÊN BÁN**

**Giám đốc Giám đốc**